TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HS-ST
Ngày 29 tháng 7 năm 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Hùng.

Bà Trần Thị Hiền.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 29/7/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 10/7/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST-HS ngày 16/7/2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh S, sinh năm 1988; HKTT: Khu phố P, phường T, tỉnh B (trước đây là khu phố P, phường Đ, thành phố T, tỉnh B).

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành G, sinh năm 1962 (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1967; Có vợ Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1996 và có 04 con (lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 146/HSST ngày 30/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Từ S (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh) xử phạt 12 tháng tù về tội "Gá bạc" và 06 tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 18 tháng tù. Đến ngày 17/01/2021 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2025 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh B (có mặt ở điểm cầu trực tuyến tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh B).

2. **Dương Văn T**, sinh năm 2001; HKTT: Thôn B, xã V, tỉnh L (trước đây là thôn B, xã C, huyện B, tỉnh L)

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn Đ, sinh năm 1976 (Đã chết) và con bà Dương Thị X, sinh năm 1975; Có vợ Dương Thị Anh T, sinh năm 2001 và có 01 con, sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2025 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh B (có mặt ở điểm cầu trực tuyến tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh B).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1996; HKTT hiện nay: Khu phố P, phường T, tỉnh B. (Có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

1. Ông Nguyễn Đình Thành - Cán bộ phụ trách tin học thuộc Tòa án nhân dân khu vực 6 - Bắc Ninh (có mặt tại điểm cầu trực tuyến Tòa án nhân dân khu vực 6 - Bắc Ninh).

2. Cán bộ phụ trách tin học thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh B (Có mặt tại điểm cầu trực tuyến Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh B).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 27/3/2025, tại đoạn đường thuộc khu T, phường N, tỉnh B (trước đây là phường N, thành phố B, tỉnh B), Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp với Công an phường N bắt quả tang Dương Văn T có hành vi cất giấu trong túi áo khoác đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong có 28 đoạn ống hút nhựa màu tím được hàn kín hai đầu bên trong các ống đều chứa chất bột màu trắng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong số ma túy trong phong bì thư ký hiệu M1 và thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A9 màu đen kèm simcard 0385292745.

Quá trình làm việc, Dương Văn T khai nhận số ma túy bị thu giữ là do T mua của Nguyễn Thanh S vào ngày 26/3/2025 để về bán kiếm lời. Hồi 14 giờ 05 phút ngày 27/3/2025, S đã tự nguyện đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đầu thú và khai nhận hành vi bán chất ma túy cho T vào ngày 26/3/2025. Quá trình đầu thú, S đã tự nguyện giao nộp 02 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, bên ngoài quấn băng dính màu đen. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành niêm phong 02 túi này trong phong bì ký hiệu M2 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu vàng kèm simcard 0869094359. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Dương Văn T tại khu L, phường N, tỉnh B và nơi ở của Nguyễn Thanh S tại khu phố P, phường T, tỉnh B. Quá trình khám xét, cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Trên cơ sở Quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, tại bản Kết luận giám định số: 769/KL- KTHS ngày 29/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng là 2,1449 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine;

Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng là 0,1413 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.

Heroine (Heroin) là chất ma túy được quy định tại Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS-KV6-BN ngày 10/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Bắc Ninh truy tố Nguyễn Thanh S, Dương Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Thanh S khai nhận: Nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo có thực hiện những hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sáng ngày 25/3/2025 bị cáo bắt xe đến khu vực huyện V mua được 2.000.000 đồng ma túy mục đích để bán kiếm lời. Tối ngày 26/3/2025 bị cáo T gọi điện thoại cho bị cáo hỏi mua ma túy, sau đó bị cáo bán cho T 01 túi ma túy được 3.000.000 đồng ma túy, còn 02 túi ma túy đã giao nộp cho cơ quan Công an khi ra đầu thú. Bị cáo đồng ý kết luận giám định ma túy và không có ý kiến gì về chiếc điện thoại bị thu giữ. Bị cáo không biết lai lịch cụ thể của người bán ma túy cho bị cáo tại khu vực V.

Tại phiên tòa hôm nay, Dương Văn T khai nhận: Nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo có thực hiện những hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo thông qua một đối tượng nghiện ma túy biết số điện thoại của bị cáo S nên tối ngày 26/3/2025 đã gọi điện cho S để mua ma túy. Bị cáo mua 3.000.000 đồng ma túy của S rồi mang về phòng trọ, bị cáo chia nhỏ số ma túy vào 28 đoạn ống hút rồi để vào áo khoác mục đích để bán kiếm lời. Sáng hôm sau bị cáo bị Công an phát hiện và thu giữ số ma túy trên. Bị cáo không có ý kiến gì đối với chiếc điện thoại bị thu giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh S và Dương Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Thanh S từ 30 tháng đến 34 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2025.

Xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 28 tháng đến 32 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2025.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định; 01 sim số 0385292745 và 01 sim số 0869094359;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A9 màu đen kèm của bị cáo T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu vàng của bị cáo S. Truy thu của bị cáo S số tiền 3.000.000 đồng. Xác nhận chị L là vợ đã nộp cho bị cáo số tiền 3.000.000 đồng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Hồi 10 giờ 20 phút ngày 27/3/2025, tại đoạn đường thuộc khu T, phường N, tỉnh B Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp với Công an phường N bắt quả tang Dương Văn T có hành vi đem theo trong người 2,1449 gram ma túy Heroin để bán trái phép nhằm thu lời bất chính. Cùng ngày, Nguyễn Thanh S đã tự nguyện đến cơ quan Cảnh sát điều tra đầu thú về hành vi bán số ma túy trên cho T và giao nộp 0,1413 gram ma túy Heroin mà S cất giấu để có ai hỏi mua thì bán kiếm

lời. Tổng khối lượng ma túy heroin mà S đã bán cho T và cất giấu để bán là 2,2862 gram ma túy Heroine. Như vậy hành vi của bị cáo Dương Văn T đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tổng khối lượng là 2,1449 gam ma tuý Heroine. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh S đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tổng khối lượng là 2,2862 gam ma tuý Heroine. Căn cứ vào khối lượng ma túy, hành vi của các bị cáo nên Cáo trạng truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây khó khăn cho công tác phòng chống ma túy. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử các bị cáo kịp thời nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về vai trò thì thấy các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công cụ thể, do hám lời nên đã thực hiện hành vi mua ma túy để bán nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên bị cáo S có vai trò lớn hơn khi là người mua ma túy bán lại cho bị cáo T.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Thanh S có nhân thân xấu, ngày 30/8/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Từ S (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh) xử 12 tháng tù về tội "Gá bạc" và 06 tháng tù về tội "Đánh bạc", tính đến nay không coi là tiền án nhưng cần đánh giá về nhân thân bị cáo khi quyết định hình phạt.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân. Ngoài ra; Bị cáo T có ông, bà nội được tặng thưởng Huân chương, Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước; bị cáo S sau khi biết bị cáo T bị bắt S đã tự nguyện ra đầu thú; trong thời gian chuẩn bị xét xử bị cáo đã tác động đến chị Nguyễn Thị Mỹ L là vợ nộp lại số tiền 3.000.000 đồng tại Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh là tiền thu lời bất chính do hành vi vi phạm pháp luật mà có nhằm mục đích khắc phục hành vi trái pháp luật của bị cáo gây ra; Hơn nữa, trước khi phạm tội bị cáo S có thành tích phát hiện tội phạm trên địa bàn phường Hà Mãn, thị xã Thuận Thành (cũ) được Công an phường Hà Mãn xác nhận, Bản thân bị cáo S cũng có nhiều đóng góp cho các phong trào tại địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh như phong trào Ủng hộ Chương trình chăn ấm mùa đông năm 2024, Tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, Học sinh có thành tích xuất sắc trong kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh năm 2024; nên cần áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần phạt bổ sung các bị cáo một khoản tiền để sung vào ngân sách nhà nước tuy nhiên các bị cáo đều không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Mẫu vật còn lại là ma túy sau giám định là vật cấm lưu hành và 02 simcard không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động các bị cáo sử dụng để liên lạc trong quá trình mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng là tiền bị cáo S bán số ma túy cho bị cáo T cần xác định đây là tiền do bị cáo S thu lời bất chính mà có nên cần truy thu số tiền này; Tại phiên tòa hôm nay bị cáo S trình bày số tiền này bị cáo chi tiêu cá nhân hết tuy nhiên trước khi xét xử bị cáo đã tác động đến chị Nguyễn Thị Mỹ L là vợ bị cáo nộp lại số tiền này tại Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh nhằm mục đích khắc phục hành vi trái pháp luật của bị cáo gây ra. Cũng tại phiên tòa hôm nay chị L không yêu cầu bị cáo phải trả số tiền này cho chị mà chị xác định chị nộp số tiền này cho bị cáo S để khắc phục do hành vi trái pháp luật của bị cáo S gây ra nên cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

[6] Liên quan trong vụ án này có người đàn ông bán ma túy cho S ở khu vực huyện V, tỉnh Hưng Yên (cũ), S không biết tên tuổi địa chỉ của người này, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Quá trình bắt quả tang, Công an đã tiến hành test ma túy đối với Dương Văn T, kết quả xác định T dương tính với ma túy. Ngày 20/6/2025 Cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Dương Văn T bằng hình thức cảnh cáo là có căn cứ.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thanh S, Dương Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thanh S 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2025 là ngày tạm giữ tạm giam bị cáo.

Xử phạt: bị cáo Dương Văn T 29 (Hai mươi chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2025 là ngày tạm giữ tạm giam bị cáo.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Thanh S, Dương Văn T mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được niêm phong dán kín theo quy định pháp luật, bên trong có chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định theo kết luận giám định số 769/KL-KTHS ngày 29/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B và 02 Simcard số: 0385292745 và số 0869094359.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A9 màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu vàng.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/7/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh B với Phòng THA dân sự Khu vực 6- Bắc Ninh).

Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 3.000.000 đồng do chị Nguyễn Thị Mỹ L là vợ bị cáo Nguyễn Thanh S đã nộp theo biên lai thu tiền Ký hiệu: BLTT/24, Số: 0002668 ngày 15/7/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh S, Dương Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND/VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 6 - Bắc Ninh;
- Công an tỉnh B;
-Trại tạm giam số 1 CA T. Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Người TGTT;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Tuấn